

Nội dung bài viết

1. [Giải VBT Ngữ Văn 9: Kiều ở lầu Ngưng Bích \(trích Truyện Kiều\)](#)

Giải VBT Ngữ Văn 9: Kiều ở lầu Ngưng Bích (trích Truyện Kiều)

1. Câu 1, tr. 95, SGK

Trả lời:

- Đặc điểm của không gian quanh lầu Ngưng Bích:

- + rộng lớn, mênh mông, bát ngát, không gian mở ra chiều cao, chiều xa.
- + hình ảnh lầu Ngưng Bích chơi vơi, chênh vênh, đơn độc giữa không gian.
- + trống trải, hoang vắng, không có dấu hiệu của sự sống, cảnh vật ngổn ngang: cát vàng, bụi hồng, cồn nọ, dặm kia

- Thời gian qua cảm nhận của Thúy Kiều: từ sáng sớm đến đêm khuya, sự quay vòng của thời gian.

- Hoàn cảnh và tâm trạng của Kiều: bị giam hãm, tâm trạng cô đơn, buồn tủi, hổ thẹn

2. Câu 2, tr. 95, SGK

Trả lời:

a. Nỗi nhớ thương của nhân vật Thúy Kiều:

- Nhớ tới Kim Trọng trước, cha mẹ sau.

- Trình tự hợp lí. Vì: Nguyễn Du để Kiều nhớ tới Kim Trọng trước là hoàn toàn phù hợp với diễn biến tâm lí của nhân vật trong cảnh ngộ cụ thể, đảm bảo tính chân thực cho hình tượng. Trong tình cảnh bị Mã Giám Sinh làm nhục, lại ép tiếp khách làng chơi nên hiện trạng tâm lí Kiều là nỗi đau đớn về “Tấm son gột rửa bao giờ cho phai”, là nỗi buồn nhớ người yêu, nỗi tiếc mối tình đầu đẹp đẽ.

b. Nghệ thuật sử dụng hình ảnh và từ ngữ của tác giả: . Nghệ thuật dùng từ ngữ, hình ảnh : nhiều hình ảnh ước lệ chèn đống, tin sương, tấm son, quạt hồng ấp lạnh, sân lai, gốc tử..., từ ngữ thể hiện được tâm trạng đớn đau, day dứt với Kim Trọng, nỗi xót xa, lo lắng cho cha mẹ.

c. Cảm nhận về tấm lòng của nhân vật Thúy Kiều: trong cảnh ngộ ở lầu Ngưng Bích, Kiều là người đáng thương nhất nhưng nàng lại quên đi cảnh ngộ của bản thân để nghĩ về chàng Kim, nghĩ về cha mẹ → Kiều là người tình thủy chung, người con có hiếu, người có tấm lòng vị tha đáng trọng

3. Tìm hiểu cảnh vật và tâm trạng nhân vật trong tám câu thơ cuối đoạn trích

- Cảnh được hiện lên qua cái nhìn của ai? Nét riêng và điểm chung của các cảnh vật ấy. Các cảnh vật có sự vận động như thế nào?

- Tìm các điệp ngữ và từ láy trong đoạn thơ. Các từ ấy có tác dụng như thế nào trong việc miêu tả cảnh vật và tâm trạng nhân vật?

- Qua tám câu thơ em có cảm nhận thế nào về tâm trạng nhân vật Thúy Kiều?

Trả lời:

- Cảnh vật trong tám câu thơ cuối hiện lên qua cái nhìn của Kiều

+ mỗi cảnh có nét riêng đồng thời lại có nét chung diễn tả tâm trạng của Kiều :

+ sự vận động của cảnh vật:

- Cánh buồm nhỏ xa xăm vô định như cuộc đời nàng giữa biển đời vô hướng.
- Cánh hoa bị vùi dập như số kiếp trôi nổi của nàng.
- Nội cỏ rầu rầu một màu đơn điệu như màu sắc cuộc đời nàng tẻ nhạt.
- Gió cuốn, sóng âm ầm chính là đông bể cuộc đời, một nỗi bàng hoàng lo sợ.

- Các điệp từ và từ láy: điệp ngữ “Buồm trông” lặp lại bốn lần đặt ở đầu mỗi câu lục khiến tất cả mọi cảnh vật khi đi qua đôi mắt đượm buồm đều thu vào tâm tư người con gái nổi cô đơn, sầu nhớ, đau đớn và lo sợ.

- Tâm trạng của nhân vật: nhớ thương cha mẹ, quê hương, nhớ người yêu, xót xa cho tình duyên lỡ dở và buồm tử, đau đớn cho thân mình,

4. Qua tám câu thơ cuối ở đoạn trích Kiều ở lầu Ngưng Bích, em hiểu như thế nào về nghệ thuật tả cảnh ngụ tình?

Trả lời:

- Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình là nghệ thuật mượn khung cảnh để gửi gắm tâm trạng. Cảnh không chỉ đơn thuần là bức tranh thiên nhiên mà còn là bức tranh tâm trạng. Cảnh là phương tiện miêu tả còn tâm trạng là mục đích miêu tả.

5. Cũng tả cảnh quanh lầu Ngưng Bích, nhưng cảnh thiên nhiên trong sáu câu thơ đầu và trong tám câu thơ cuối của đoạn trích lại khác nhau. Em hãy chỉ ra sự khác biệt ấy và nêu ý nghĩa của nó?

Trả lời:

- Sự khác biệt trong cảnh thiên nhiên ở sáu câu thơ đầu và tám câu thơ cuối:

+ thể hiện ở cảnh vật và mối quan hệ giữa cảnh vật với tâm trạng con người

+ nếu ở sáu câu đầu cảnh vật hiện lên hoang vắng trơ trọi, giữa không gian mênh mông bát ngát gợi tâm trạng buồn tủi cô đơn thì ở tám câu cuối cảnh được nhìn qua tâm trạng từ xa đến gần, từ nhạt đến đậm, âm thanh từ tĩnh đến động,...

- Ý nghĩa của sự khác biệt ấy: thể hiện tài năng đa dạng trong ngòi bút của Nguyễn Du và sự am hiểu sâu sắc tâm lí nhân vật.